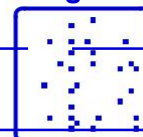

Phần III SINH HỌC

Chương 1 TẾ BÀO, ĐƠN VỊ CƠ SỞ CỦA SỰ SỐNG



Bảng đáp án chủ đề 1

Hướng dẫn giải



Bài 1. Tế bào - đơn vị cơ sở của sự sống

1. C	2.B	3.C	4.A	5.B	6.D	7.B	8.D	9.A	10.B			
11. C	12.C	13.D	14.B	15.C								

Câu 1. Tất cả các sinh vật từ động vật, thực vật, vi khuẩn đều được cấu tạo từ đơn vị cơ bản là tế bào.

Chọn đáp án **C**

Câu 2. Năm 1665, nhà khoa học người Anh, Robert Hooke đã quan sát lát cắt của vỏ cây với kính hiển vi thô sơ với độ phóng đại 30 lần và thấy cấu trúc hàng trăm hộp nhỏ xếp xít nhau mà ông gọi là “Tế bào”.

Chọn đáp án **B**

Câu 3. Tế bào biểu bì trên da người bảo vệ da khỏi ánh nắng, nhiệt độ và sự xâm nhập của vi khuẩn.

Chọn đáp án **C**

Câu 4. Động vật nguyên sinh được cấu tạo rất đơn giản từ một tế bào (đơn bào).

Chọn đáp án **A**

Câu 5. Tất cả các sinh vật từ động vật, thực vật, vi khuẩn đều được cấu tạo từ đơn vị cơ bản là tế bào.

Chọn đáp án **B**

Câu 6. Tế bào trứng có dạng hình cầu.

Chọn đáp án **D**

Câu 7. Tế bào rế hành có dạng hình tứ giác.

Chọn đáp án **B**

Câu 8. Dễ dàng hút nước trong đất.

Chọn đáp án **D**

Câu 9. Khi tập trung các chất về một phía, trùng amip sẽ tạo nên các chân giả và hướng cơ thể di chuyển về phía đó.

Chọn đáp án **A**

Câu 10. Các loại tế bào khác nhau có hình dạng khác nhau và thực hiện chức năng khác nhau.

Chọn đáp án **B**

Câu 11. Hầu hết các tế bào đều có kích thước nhỏ mà mắt thường không nhìn thấy và kính hiển vi quang học phù hợp để quan sát chúng. Chọn đáp án **C**

Câu 12. Đơn vị micrô mét, nhỏ hơn mili mét 1000 lần.

Chọn đáp án **C**

Câu 13. Virus có kích thước cỡ nano mét, nhỏ hơn mm 1 triệu lần và chỉ quan sát được dưới kính hiển vi điện tử.

Chọn đáp án **D**

Câu 14. Tế bào động vật và thực vật lớn gấp 10 lần so với vi khuẩn.

Chọn đáp án **B**

Câu 15. Trứng cá; Tế bào thực vật; Vi khuẩn; Virus.

Chọn đáp án **C**

Bài 2. Cấu tạo và chức năng tế bào

1. B	2.C	3.A	4.C	5.D	6.D	7.A	8.B	9.D	10.A			
11. C	12.B	13.A	14.D	15.A								

Câu 1. Tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

Chọn đáp án **B**

Câu 2. Màng sinh chất, tế bào chất và nhân (hoặc vùng nhân).

Chọn đáp án **C**

Câu 3. Dễ dàng ta chọn tế bào nhân sơ vì nhân chưa hoàn chỉnh (vùng nhân).

Chọn đáp án **A**

Câu 4. Màng sinh chất, tế bào chất, nhân.

Chọn đáp án **C**

Câu 5. Tế bào vi khuẩn là tế bào nhân sơ.

Chọn đáp án **D**

Câu 6. Màng sinh chất bao bên ngoài tế bào.

Chọn đáp án **D**

Câu 7. Màng sinh chất bao bên ngoài tế bào giúp bảo vệ và kiểm soát các chất ra vào tế bào.

Chọn đáp án **A**

Câu 8. Tế bào chất chứa các bào quan, diễn ra hoạt động sống của tế bào và có dạng keo bán lỏng.

Chọn đáp án **B**

Câu 9. Nhân được coi là trung tâm của tế bào vì nhân điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

Chọn đáp án **D**

Câu 10. Dễ dàng ta chọn chức năng.

Chọn đáp án **A**

Câu 11. Tế bào nhân sơ có kích thước nhỏ hơn tế bào nhân thực.

Chọn đáp án **C**

Câu 12. Nhân chưa có màng bao bọc là đặc điểm của tế bào nhân sơ.

Chương 1. Tế bào, đơn vị cơ sở của sự sống

Chọn đáp án **B**

Câu 13. Nhân chưa có màng bao bọc là đặc điểm của tế bào nhân sơ.

Chọn đáp án **A**

Câu 14. Kích thước nhỏ có lợi ích là tăng tốc độ trao đổi chất với môi trường.

Chọn đáp án **D**

Câu 15. Tế bào nhân thực có cấu trúc phức tạp hơn tế bào nhân sơ.

Chọn đáp án **A**

Bài 3. Tế bào động vật và tế bào thực vật

1. B	2.D	3.A	4.C	5.A	6.C	7.D	8.D	9.C	10.A			
11. C	12.A	13.B	14.D	15.A								

Câu 1. Để dàng ta chọn 2 lớp màng.

Chọn đáp án **B**

Câu 2. Bộ máy Gôngi được ví như “nhà máy” để lắp ráp, đóng gói và phân phối các sản phẩm của tế bào.

Chọn đáp án **D**

Câu 3. Để dàng ta chọn lưới nội chất.

Chọn đáp án **A**

Câu 4. Ti thể có cấu tạo 2 lớp màng, màng trong gấp nếp với chức năng tạo năng lượng cho tế bào hoạt động.

Chọn đáp án **C**

Câu 5. Vị trí của lưới nội chất so với nhân tế bào là bám ngay trên bề mặt của màng nhân.

Chọn đáp án **A**

Câu 6. Chức năng của không bào: I, II, III.

Chọn đáp án **C**

Câu 7. Để dàng ta chọn quang hợp.

Chọn đáp án **D**

Câu 8. Trung thể chỉ xuất hiện ở tế bào động vật.

Chọn đáp án **D**

Câu 9. Để dàng ta chọn lục lạp.

Chọn đáp án **C**

Câu 10. Thành tế bào là thành phần bao bên ngoài màng sinh chất ở tế bào thực vật, giúp tế bào thực vật có hình dạng vững chắc, cố định. Chọn đáp án **A**



Câu 11. Để dàng ta chọn tế bào thực vật.

Chọn đáp án **C**

Câu 12. Bên trong lục lạp có các túi thylakoid xếp chồng lên nhau gọi là grana.

Chọn đáp án **A**

Câu 13. Lục lạp có lớp màng kép.

Chọn đáp án **B**

Câu 14. Để dàng ta chọn xanh lá.

Chọn đáp án **D**

Câu 15. Để dàng ta chọn tế bào lá cây.

Chọn đáp án **A**

Bài 4. Sự lớn lên và sinh sản của tế bào

1. A	2. B	3. C	4. B	5. D	6. B	7. A	8. D	9. B	10. C			
11. C	12. A	13. B	14. D	15. C								

Câu 1. Để dàng ta chọn tế bào trưởng thành.

Chọn đáp án **A**

Câu 2. Sự lớn lên của tế bào là nhờ quá trình trao đổi chất.

Chọn đáp án **B**

Câu 3. Để dàng ta chọn ngôi nhà.

Chọn đáp án **C**

Câu 4. Do sau khi lớn lên sẽ tiến hành phân chia.

Chọn đáp án **B**

Câu 5. Để thực hiện chức năng dẫn nước thì chúng có đặc tính không thấm nước.

Chọn đáp án **D**

Câu 6. Để dàng ta chọn 2.

Chọn đáp án **B**

Câu 7. Tế bào chất được phân chia bằng cách hình thành eo thắt ở tế bào động vật, hình thành vách ngăn ở tế bào thực vật và vi khuẩn. Chọn đáp án **A**

A

Câu 8. Quá trình sinh sản của tế bào giúp tăng số lượng của tế bào.

Chọn đáp án **D**

Câu 9. Tế bào đã được biệt hoá chức năng không có khả năng phân chia.

Chọn đáp án **B**

Câu 10. Ta biết, sau mỗi lần phân chia, 1 tế bào tạo ra 2 tế bào con. Từ đó tính:

Sau lần phân chia thứ nhất, 4 tế bào ban đầu tạo ra được $4 \times 2 = 8$ tế bào con.

Sau lần phân chia thứ hai sẽ tạo ra được $4 \times 2 \times 2 = 16$ tế bào con.

Sau lần phân chia thứ ba sẽ tạo ra được $4 \times 2 \times 2 \times 2 = 32$ tế bào

con. Vậy sau 3 lần phân chia, 4 tế bào ban đầu tạo ra 32 tế bào

con. Chọn đáp án **C**

Câu 11. Để dàng ta chọn giúp cây lớn lên.

Chọn đáp án **C**

Câu 12. Con người được tạo ra từ tế bào sơ khai đầu tiên, tế bào đó là hợp tử.

Chọn đáp án **A**

Câu 13. Để dàng ta chọn I, II, III.

Chọn đáp án **B**

Câu 14. Để dàng ta chọn lá cây bị rụng.

Chọn đáp án **D**

Câu 15. Để có tế bào và cơ thể khỏe mạnh thì chúng ta không nên thức khuya.

Chọn đáp án **C**